

Số: 15/2025/QĐST-HNGĐ

Đồng Tháp, ngày 28 tháng 8 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 6 – ĐỒNG THÁP

Căn cứ vào Điều 397, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 27/2025/TLST-VHNGĐ, ngày 20 tháng 8 năm 2025 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

1. Anh Lê Thành Ph, sinh ngày 07/11/1977.

Địa chỉ: Số 05/11, đường 30/4, Tổ M, Khóm M, Phường M, thành phố C (nay là khóm M, Phường C), tỉnh Đồng Tháp.

2. Chị Huỳnh Thị Nhã U, sinh ngày 19/5/1977.

Địa chỉ: Số 05/11, đường 30/4, Tổ M, Khóm M, Phường M, thành phố C (nay là khóm M, Phường C), tỉnh Đồng Tháp.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Vợ chồng kết hôn vào năm 2006, có đăng ký kết hôn tại UBND Phường 3, thành phố Cao Lãnh (nay là UBND Phường Cao Lãnh) và được cấp giấy chứng nhận số 1 ngày 10/01/2006. Thời gian đầu vợ chồng chung sống hạnh phúc nhưng về sau phát sinh nhiều mâu thuẫn do vợ chồng không có tiếng nói chung, bất đồng quan điểm trong cuộc sống. Vợ chồng đã nhiều lần tìm cách hàn gắn tình cảm nhưng không thành. Nay anh P và chị U nhận thấy tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn.

Tại phiên hòa giải, anh P và chị U vẫn giữ nguyên yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn của anh chị với lý do là mâu thuẫn trầm trọng không thể hàn gắn, tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được.

[2] Về con chung: Vợ chồng có hai con chung tên Lê Huỳnh Anh K, sinh ngày 23/01/2006 và Lê Huỳnh Uyên L, sinh ngày 13/02/2012, hiện nay Lê Huỳnh Anh K đã trưởng thành không yêu cầu Tòa án giải quyết. Lê Huỳnh Uyên L đang sống chung với vợ chồng. Anh P và chị U cùng thống nhất thỏa thuận: Sau khi ly hôn, chị U là người trực tiếp nuôi dưỡng con chung Uyên L, anh P không cấp dưỡng nuôi con.

[3] Về tài sản chung và nợ chung:

[3.1] Về tài sản chung: Anh Lê Thành Ph và chị Huỳnh Thị Nhã U thống nhất vợ chồng không có tài sản chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[3.2] Về nợ chung: Anh Lê Thành Ph và chị Huỳnh Thị Nhã U thống nhất vợ chồng không có nợ chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về lệ phí giải quyết việc hôn nhân gia đình sơ thẩm: Anh Lê Thành Ph và chị Huỳnh Thị Nhã U tự nguyện chịu lệ phí hôn nhân gia đình sơ thẩm.

[5] Việc thống nhất yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 20 tháng 8 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Anh Lê Thành Ph và chị Huỳnh Thị Nhã U thống nhất thuận tình ly hôn.

Về con chung: Vợ chồng có hai con chung tên Lê Huỳnh Anh Kiệt, sinh ngày 23/01/2006 và Lê Huỳnh Uyên Linh, sinh ngày 13/02/2012, hiện nay Lê Huỳnh Anh Kiệt đã trưởng thành không yêu cầu Tòa án giải quyết. Lê Huỳnh Uyên Linh đang sống chung với vợ chồng. Anh P và chị U cùng thống nhất thỏa thuận: Sau khi ly hôn, chị U là người trực tiếp nuôi dưỡng con chung Uyên Linh, anh P không cấp dưỡng nuôi con.

Sau khi ly hôn, người không được quyền nuôi con chung có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Trường hợp người không được quyền nuôi con chung lạm dụng việc thăm nom để gây cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người được quyền nuôi con chung có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người không được quyền nuôi con chung.

Người được quyền nuôi con chung cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không được quyền nuôi con chung trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

Về tài sản chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Anh Lê Thành Ph và chị Huỳnh Thị Nhã U tự nguyện chịu 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) lệ phí dân sự sơ thẩm về hôn nhân gia đình được khấu trừ vào tiền tạm ứng lệ phí sơ thẩm đã nộp là 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0001713 ngày 19 tháng 8 năm 2025 của Thi hành án dân sự tỉnh Đồng Tháp. Anh Lê Thành Ph và chị Huỳnh Thị Nhã U đã nộp xong.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND KV6-ĐT;
- THADS Tỉnh;
- UBND Phường Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp,
(GCNKH số 01; ngày 10/01/2006);
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Lê Thị Mỹ